SỞ GDĐT TỈNH ĐỒNG THÁP
TRƯỜNG THPT TỨ KIỆT
Số: 235/KH-THPT TK

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Phường Cai Lậy, ngày 28 tháng 8 năm 2025

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC NHÀ TRƯỜNG NĂM HỌC 2025-2026

Căn cứ Luật Giáo dục số 43/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội nước Cộng hoà xà hội chủ nghĩa VN;

Căn cứ Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4/11/2013 Hội nghị Trung ương 8 khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện GD và ĐT;

Căn cứ Nghị quyết 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Điều lệ trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03 tháng 08 năm 2022 sửa đổi, bổ sung một số nội dung trong Chương trình Giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc ban hành chương trình giáo dục phổ thông của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ GDĐT về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 – 2026;

Căn cứ Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 21/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Tháp về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉng Đồng Tháp;

Căn cứ Công văn số 471/SGDĐT-GDPT ngày 22/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp về việc thực hiện kiểm tra đánh giá đối với cấp THCS, THPT;

Căn cứ công văn số 390/SGDĐT-GDPT ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026;

Căn cứ Công văn số 522/SGDĐT-GDPT ngày 28/8/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2025-2026;

Công văn số 576/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT; Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ từ năm học 2023- 2024 trở về sau của Sở Giáo dục và Đào tạo; ***(mới bổ sung)***

Trường THPT Tứ Kiệt đề ra kế hoạch giáo dục năm học 2025 – 2026 như sau:

A. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

I. Cơ sở vật chất:

Tổng diện tích: 18.301,8 m^2. Phòng học 25 phòng; Thư viện 01; Phòng thực hành thí nghiệm 03; Phòng thực hành vi tính 04; Phòng bố trí đèn chiếu 24 máy; Phòng làm việc cho giáo viên, bộ phận gián tiếp 07.

II. Số liệu: 2025-2026: Tổng số lớp: 27 lớp với 1102 hs / 572 nữ. Cụ thể:

Khối	Số lớp	Số học sinh
12	10 lớp (TN: A1: 40/22 nữ, A2: 39/19 nữ, A3: 39/19 nữ, A4: 39/13 nữ; XH 1: A5: 43/20 nữ, A6: 42/25 : nữ, A7: 42/19 nữ; XH2: A8: 40/24 nữ; A9: 39/22 nữ; A10: 40/28 nữ)	403/211 nữ
11	12 lớp (TN: A1: 43/22 nữ, A2: 43/16 nữ, A3: 41/17 nữ; A4: 45/19 nữ, A5: 41/13 nữ; XH1: A6: 44/24 nữ, A7: 44/24 nữ, A8: 44/29 nữ; XH2: A9: 41/22 nữ, A10: 45/23 nữ, A11: 43/30, A12: 43/30 nữ)	517/269 nữ
10	05 lớp (TN: A1: 34/21 nữ; XH1: A2: 38/18 nữ, A3: 39/23 nữ; XH2: A4: 37/14 nữ, A5: 36/16 nữ)	184/92 nữ

- Có 01 học sinh khuyết tật lớp 12A8. (Huỳnh Lâm Duy Khang, khuyết tật nhẹ).

III. Nhân sự:

Tổng số CB-GV-NV: 69/39 Nữ (***biên chế 68, hiện nay 65 + bảo vệ tạp vụ 04***); đạt chuẩn 55, trên chuẩn 10.

BGH: 03; Gián tiếp 09 (05 nhân viên, 03 bảo vệ, 01 tạp vụ); Giáo viên trực tiếp đứng lớp 57/34 nữ, đạt tỉ lệ 1.90/ lớp (chuẩn 2.25/ lớp); Thạc sĩ 10 (15,38%); Đảng viên 21/09 nữ (32,31%).

Đang đề nghị tuyển: 01 giáo viên Sử, 01 giáo viên Địa, 01 giáo viên Ngữ văn.

Môn	Văn		Sử	Địa	KTPL	AV	AN	Toán	Tin	Lý	CN	KT	Hóa	Sinh	TD	QP
57/34 nữ	06		04	03	02	06	01	09	04	05	01	01	05	03	05	02
Tiết chuẩn/tuần	102		68	51	34	102	17	153	66	87	17	17	85	51	85	34
Số tiết ch/năm	3570 2PHT 280		2364	1769	767	3528	579	4923	2040	2975 HT 70	595	595	2951	1758	2975	1190
PHÂN CÔNG KIÊM NHIỆM	TT 2CN		TT 3CN	PBT TP	TP	TT HVTV 3CN PM	PBT CN	TT TP TK 5CN	TP PTH 1CN	BT TT PTH PTB 2CN	0	PTH	TP PTH 5CN	TT PTH	TT 5CN	TP 1CN
KN/năm	385		525	332,5	35	910	437,5	910	280	1102,5	0	105	840	210	665	175
CM/năm	3430		1414	1400	630	2835	0	3756	1330	1610	630	560	1050	1645	1890	945
TNHN/năm	140		280	0	0	105	70	249	297	364	0	0	805	0	420	105
GDĐP	243		162	135	162	0	108	0	0	0	0	0	0	0	0	0
PCTN K10: A1,2,3 K11:A1→A8 K12:A1→A7	0		0	0	36	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
Tông	4198		2381	1867,5	827	3850	615,5	4915	1907	3076,5	630	665	2695	1855	2975	1225
Tiết dư/năm	348		17	98.5	60	322	36.5	-8	-133	31.5	35	70	-256	97	0	35
Dư TB	**58**		**4.25**	**32,83**	**30**	**153,67**	**36.5**	**1**	**33., 5**	**6.3**	**35**	**70**	**-51,2**	**32,3**	**0**	**17,5**

Kiêm nhiệm: 6912.5

CM: 23125

TNHN: 2835

GDĐP: 810 + 135 Mỹ thuật (thỉnh giảng) = 945

Tổng số tiết dạy: 26.770 tiết (*HKI:13675; HKII: 13095*); Tổng số tiết kiêm nhiệm: 6912,5 tiết

Tổng tiết dạy và kiêm nhiệm: 33682,5 tiết; Tổng số tiết chuẩn trong năm: 32929 tiết; tổng tiết dư: 753,5 +135 tiết thỉnh giảng = 888,5 tiết.

HỢP ĐỒNG Dạy GDĐP CHO 03 KHỐI

Mỹ thuật: 5t/HK x32 lớp = 135 tiết

IV. Thuận lợi – khó khăn

Thuận lợi

Nhà trường được sự quan tâm chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Đảng ủy và UBND phường Cai Lậy. Đặc biệt là sự chỉ đạo trực tiếp của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp; được sự hỗ trợ của của Ban ĐDCMHS, Hội Khuyến học nhà trường, các nhà hảo tâm, Cựu học sinh Tứ Kiệt.

Cơ sở vật chất nhà trường ngày càng hoàn thiện, tạo điều kiện thuận lợi cho đổi mới dạy học. Trường có đủ số phòng cho 03 khối học sáng và từng bước áp dụng quy chế học 2 buổi trên ngày.

Trường có chi bộ độc lập, trực thuộc lãnh đạo của Đảng ủy phường Cai Lậy; Ban giám hiệu đều là đảng viên, có năng lực quản lý, có tâm và tầm. Đội ngũ đoàn kết nhất trí cao.

Khó khăn

- Thiếu giáo viên cục bộ do học sinh chọn môn học.

- Điểm tuyển đầu vào học sinh lớp 10 không ổn định, ảnh hưởng đến chất lượng và hiệu quả đào tạo nhà trường:

+ Năm 2023-2024: điểm tuyển 21,75 điểm nay là lớp 12. (có nhân hệ số)

+ Năm 2024-2025 điểm tuyển là 21,75 điểm. (có nhân hệ số)

+ Năm 2025-2026: điểm tuyển 08,00 điểm (không nhân hệ số).

- Nhiều học sinh "lúng túng" với cách học mới vì trước đây quen tiếp thu thụ động, giờ phải chủ động hơn – tự học, chuẩn bị bài, tham gia hoạt động thực hành.

- Việc lựa chọn môn học tự chọn (cấp THPT) dẫn đến việc một số học sinh chọn theo cảm tính, chưa hiểu rõ năng lực, sở thích, định hướng nghề nghiệp, dẫn đến sau đó thấy khó theo học chương trình mới.

- Những mặt trái của nền kinh tế thị trường; sự bùng nổ thông tin lớn, mà năng lực lựa chọn thông tin của học sinh cho phù hợp còn hạn chế, nó cũng gây không ít khó khăn trong quản lý giáo dục.

V. Định hướng xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

Tuyển Học sinh lớp 10 là 5 lớp: 183/92 nữ

- Sử dụng đa dạng các hình thức tổ chức dạy học: dạy học trên lớp, ngoài lớp; dạy học theo chủ đề/chuyên đề; dạy học trải nghiệm...

- Chuyên đề học tập Tổ trưởng/nhóm trưởng xây dựng kế hoạch dạy theo chuyên đề: tiết nào dạy kiến thức cốt lõi, tiết nào tổ chức hoạt động theo chuyên đề (có 01 cột kiểm tra 15 phút/ 01 CĐ; chỉ lấy 01 cột cao nhất)

- Sử dụng các hình thức tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường (03 tiết: Sinh hoạt dưới cờ, sinh hoạt lớp, hoạt động giáo dục theo chủ đề).

- Chủ nhiệm (04 tiết).

- Tổ chức thực hiện nội dung giáo dục địa phương (môn: Ngữ văn, Lịch sử, Địa lý, GDCD, Âm nhạc, Mỹ thuật): mỗi tuần 1 tiết - KH dạy theo thứ tự từng môn đã soạn, nội dung theo tài liệu giáo dục địa phương do Sở GDĐT biên soạn (sử, địa có thể dạy song song); môn mỹ thuật mời giáo viên cấp 2 có tốt nghiệp Đại học hỗ trợ.

- Tiếp tục xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cho cả 3 khối thực hiện Chương trình GDPT 2018.

B. MỤC TIÊU CHỦ YẾU VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

I. YÊU CẦU

- Thực hiện được mục tiêu giáo dục của Chương trình giáo dục phổ thông (GDPT) 2018 cho cả 03 khối lớp 10,11,12;

- Đảm bảo tính lôgic của mạch kiến thức và tính thống nhất giữa các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Đảm bảo tổng thời lượng của các môn học và các hoạt động giáo dục trong mỗi năm học không ít hơn thời lượng quy định trong Chương trình. Bước đầu dạy học 2 buổi /ngày theo lộ trình, thời khoá biểu tối đa 11 buổi/ tuần, mỗi ngày không quá 7 tiết học, mỗi tiết 45 phút.

- Đảm bảo tính khả thi, tính tích cực, sáng tạo của các tổ, bộ môn.

- Đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ; sự kiểm tra, giám sát thường xuyên giữa các bộ phận và Lãnh đạo, Đoàn TN và các tổ bộ môn.

II. MỤC TIÊU CHUNG

Năm học 2025-2026, tiếp tục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 (CTGDPT) ở cả ba khối.

Chủ đề năm học: ***"Kỷ cương - sáng tạo – Đột phá – Phát triển"***.

Nhà trường đẩy mạnh nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, phát triển nguồn nhân lực; tận dụng thiết bị dạy học hiện có; tổ chức, tăng cường hướng dẫn học sinh từ phương pháp truyền thụ kiến thức thụ động sang phương pháp dạy học tích cực nhằm phát triển phẩm chất, năng lực, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

III. MỤC TIÊU CỤ THỂ

- Xây dựng và tổ chức thực hiện KHGD của nhà trường bảo đảm yêu cầu thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 linh hoạt, phù hợp với điều kiện cụ thể của địa phương và nhà trường, góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện; đáp ứng nhu cầu của học sinh, của gia đình và xã hội;

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của tổ chuyên môn và của giáo viên trong việc thực hiện chương trình, năng lực quản lý của giáo viên chủ nhiệm; khai thác và sử dụng hiệu quả cô sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng yêu cầu thực hiện các phương pháp dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu phát triển năng lực và phẩm chất, thể chất, thẩm mỹ và kỹ năng sống cho học sinh.

- Tăng cường tổ chức các hoạt động ngoại khóa, các hoạt động giáo dục gắn với thực tiễn cuộc sống, tổ chức các hoạt động dạy học hướng đến việc phát triển năng lực học sinh. Đổi mới nội dung, phương thức tổ chức hoạt động giáo dục hướng nghiệp trong nhà trường.

- Nâng cao hiệu lực và hiệu quả quản trị hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường; bảo đảm tính dân chủ, thống nhất giữa các tổ chuyên môn và các tổ chức đoàn thể, phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

- Thực hiện khâu đốt phá: Chấn chỉnh và quản lý hiệu quả nề nếp học sinh.

IV. NHIỆM VỤ CHUNG

1. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông (CTGDPT) bảo đảm tính khoa học, sư phạm, khai thác tối đa hiệu quả sử dụng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học giúp học sinh đạt được yêu cầu cần đạt theo quy định của chương trình; thực hiện có hiệu quả hướng dẫn dạy học 2 buổi/ngày;

2. Bảo đảm các điều kiện để nâng cao chất lượng giáo dục trung học, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học tối thiểu; bố trí đủ giáo viên để tổ chức giảng dạy các môn học và nâng cao chất lượng cán bộ quản lý và đội ngũ giáo viên;

3. Thực hiện tốt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; đa dạng hóa các hình thức giáo dục, chú trọng các hoạt động trải nghiệm, nghiên cứu khoa học của học sinh; thúc đẩy và nâng cao chất lượng giáo dục STEM/STEAM, giáo dục phát triển năng lực số, giáo dục sử dụng AI, giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh sau trung học phổ thông (THPT); nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, đặc biệt là tiếng Anh;

4. Đẩy mạnh chuyển đổi số và đổi mới trong công tác quản lý, quản trị trường học; thực hiện công tác kiểm tra, giám sát trong nhà trường nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, xây dựng môi trường giáo dục lành mạnh, kỷ cương.

5. Củng cố, kiện toàn Hội đồng bộ môn; tập trung tư vấn, hỗ trợ giáo viên thực hiện tốt việc ôn tập, chuẩn bị cho học sinh lớp 12 tham gia thi tốt nghiệp THPT; trong đó, xây dựng kế hoạch ôn tập, kiểm tra, khảo sát, đánh giá chất lượng học sinh gắn với việc xây dựng ma trận đề theo định hướng của Bộ GDĐT.

6. Thực hiện hiệu quả việc quản lý giáo dục, quản trị trường học; bảo đảm dân chủ, kỷ cương, nền nếp, công khai, chất lượng và hiệu quả giáo dục trong nhà trường; tổ chức tốt các phong trào thi đua. Tăng cường công tác tư vấn, hướng dẫn, giám sát, kiểm tra theo thẩm quyền.

7. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác quản lý theo hướng tăng cường phân cấp quản lý, thực hiện quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục.

8. Tăng cường công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giáo dục hạnh kiểm, giáo dục quốc phòng an-ninh và giáo dục thể chất, y tế học đường.

9. Bảo đảm an toàn trường học, an toàn giao thông; chủ động, linh hoạt thực hiện kế hoạch năm học, chủ động phòng, chống và ứng phó hiệu quả với thiên tai, dịch bệnh.

10. Tăng cường công tác truyền thông giáo dục và thực hiện hiệu quả các phong trào thi đua trong toàn ngành.

V. NHIỆM VỤ CỤ THỂ VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP

1. Thực hiện Chương trình GDPT bảo đảm chất lượng, hiệu quả

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 theo Công văn số 4555/BGDĐT-GDPT ngày 05/8/2025 của Bộ Giáo dục Đào tạo; công văn số 390/SGDĐT-GDPT, ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đồng Tháp về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường năm học 2025-2026 và thông qua Hội đồng trường; các tổ trưởng và nhóm trưởng, các bộ phận xây dựng kế hoạch giáo dục bộ môn theo định hướng của trường sau đó họp tổ triển khai cho tổ viên đồng thời mỗi cá nhân cụ thể hóa các hoạt trong kế hoạch giáo dục chuyên môn của bản thân để thống nhất thực hiện gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Giáo dục. Tiếp tục thực hiện chuyên đề học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2024 về ***"phát huy vai trò nêu gương của cán bộ đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp"***. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị 31/CT-TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng chính phủ về giáo dục đạo đức, lối sống cho học sinh, sinh viên gắn với trách nhiệm của học sinh trong giai đoạn hiện nay.

Tiếp tục triển khai Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT, ngày 20/7/2021 Quy định về đánh giá học sinh trung học cơ sở và học sinh trung học phổ thông theo lộ trình của Chương trình 2018 Công văn số 576/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT; Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ từ năm học 2023- 2024 trở về sau của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Đồng Tháp.

Hiệu trưởng tiếp tục triển khai và thực hiện Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường. Kèm Phụ lục I, II, III, IV.

2. Tiếp tục đầu tư xây dựng, sửa chữa trường, lớp đáp ứng chuẩn quốc gia gắn với chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới.

Trường Đạt kiểm định chất lượng giáo dục Cấp độ 2, theo Quyết định số 08/QĐ-SGDĐT của Sở GDĐT Tiền Giang, ngày 04/01/2024; Đạt chuẩn Quốc gia Mức độ 1, theo Quyết định số 496/QĐ-UBND của Uỷ Ban nhân dân tỉnh Tiền Giang, ngày 25/3/2024.

Nhà trường tiếp làm tờ trình số 49/TTr-THPTTK ngày 22/02/2023 về việc xin tiếp tục đầu tư xây dựng mới và sửa chữa các hạng mục cơ sở vật chất trường THPT Tứ Kiệt (giai đoạn 2); Sở có Công văn số 294/SGDĐT-KHTC ngày 17/3/2023 về việc đề nghị xây dựng bổ sung, sửa chữa cơ sở vật chất Trường Trung học phổ thông Tứ Kiệt *(giai đoạn 2)* đạt chuẩn quốc gia. ***(UBND tỉnh chưa duyệt)***

3. Tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục.

Chuẩn hóa đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục; Tăng cường cơ sở vật chất và thiết bị dạy học, học liệu.

Bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm, phương pháp xử lý tình huống sư phạm trong đội ngũ thầy cô giáo, đặc biệt là GVCN nhằm nâng cao hơn nữa chất lượng giáo dục đạo đức học sinh.

4. Thực hiện nâng cao ý thức, tổ chức, trách nhiệm

Hiệu trưởng xây dựng quy chế làm việc, triển khai cho Hội đồng giáo dục nhà trường biết và thực hiện.

Toàn thể CBGV quán triệt sâu sắc kế hoạch nhiệm vụ năm học 2025-2026; thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, Nhà nước, ngành. Nghiêm túc thực hiện các cuộc vận động của ngành; thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ quan, thực hiện nghiêm công tác tự phê bình, phê bình, góp ý xây dựng đội ngũ ngày càng vững mạnh.

Phát huy cao độ tinh thần đoàn kết nội bộ vì lợi ích tập thể; nâng cao ý thức trách nhiệm cá nhân trong mọi hoạt động. Cụ thể: đổi mới phương pháp làm việc, làm theo kế hoạch, hiệu quả thiết thực; thực hiện tâm quyết người Thầy: " Tất cả vì học sinh thân yêu; vì sự nghiệp dạy người - dạy chữ - và định hướng nghề nghiệp". Tránh đùn đẩy công việc, né tránh trách nhiệm.

5. Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục thực hiện cuộc vận động "Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"; đẩy mạnh phong trào thi đua "dạy tốt, học tốt" và phong trào thi đua "Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"

100% giáo viên cam kết đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nhằm tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân tộc, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh đáp ứng yêu cầu giai đoạn cách mạng mới. Cụ thể, mỗi người tự chọn một nội dung phù hợp với chủ đề 2025 gắn với chuyên môn của mình cam kết thực hiện để tăng cường sức mạnh tổng hợp của nhà trường tạo nền tảng thắng lợi ở cuối năm. Trên cơ sở đó xét thi đua.

Phối hợp cùng với Đoàn trường, Ban Đại diện CMHS xây dựng kế hoạch thực hiện phong trào thi đua " Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực". Qua đó, xây dựng mối quan hệ nhân văn, thân thiện giữa thầy và trò, giữa nhà trường với CMHS.

Đẩy mạnh kiện toàn nề nếp, trật tự kỷ luật của nhà trường. Xây dựng mối quan hệ chặt chẽ giữa các bộ phận giáo dục trong nhà trường như: Đảng viên - GVCN - Tổ quản lý - ĐTN - Bảo vệ - Tư vấn - GVBM dạy lớp trong việc quản lý và giáo dục HS.

6. Tăng cường công tác giáo dục đạo đức, lối sống, giá trị sống và kỹ năng sống; thực hiện tích hợp, lồng ghép các nội dung giáo dục vào các môn học theo chỉ đạo của Bộ GDĐT; tăng cường công tác đảm bảo an ninh, trật tự trường học

Phối hợp với tổ chức Đoàn TNCS tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền, giáo dục cho học sinh về động cơ và thái độ học tập đúng đắn: ***"Học để biết, học để làm, học để chung sống và học để hoàn thiện mình".***

Xây dựng kế hoạch hoạt động ngoại khóa, giáo dục địa phương, trải nghiệm hướng nghiệp theo hướng đa dạng hóa các loại hình hoạt động nhằm tăng cường giáo dục toàn diện học sinh về Đức – Trí - Văn – Thể – Mỹ; tuyên truyền giáo dục học sinh 5 phẩm chất "Yêu nước – Nhân ái – Chăm chỉ – Trung thực – Trách nhiệm" và thực hiện "5 phải – 5 không" cụ thể là:

5 phải: Phải lễ phép với thầy cô, cha mẹ; Phải đoàn kết giúp đỡ bạn bè; Phải học bài, làm bài và thi cử nghiêm túc; Phải chấp hành nội quy nhà trường; Phải hăng hái tham gia phong trào.

5 không: Không sử dụng ma túy; Không hút thuốc; Không nói tục, chửi thề; Không đánh nhau; Không vi phạm luật giao thông.

Chú trọng công tác giáo dục truyền thống cho học sinh thông qua việc tổ chức kỷ niệm các ngày lễ lớn trong năm học. Tạo điều kiện cho tổ chức Đoàn hoạt động hiệu quả, thiết thực, góp phần cùng nhà trường giáo dục đạo đức, lối sống lành mạnh cho học sinh; gắn hoạt động Đoàn với các hoạt động tiết sinh hoạt dưới cờ. Phối hợp với Đoàn trường thực hiện khâu đột phá: **"Quản lý hiệu quả nề nếp của học sinh".**

Phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương trong công tác bảo đảm an ninh trật tự trước cổng trường, an toàn giao thông; quản lý tốt hơn nữa công tác PCCC; tổ chức tốt hơn nữa các hoạt động văn nghệ, TDTT, các hoạt động ngoại khóa nhằm tạo điều kiện cho HS phát huy hết khả năng, năng khiếu bản thân.

7. Tiếp tục các biện pháp phòng, chống dịch bệnh trong trường học.

Thực hiện theo hướng dẫn của ngành y tế.

8. Tiếp tục thực hiện cải tiến công tác quản lý giáo dục.

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý bộ môn, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách đối với tổ chuyên môn và giáo viên. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Sở GDĐT, của Bộ GDĐT; Hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

9. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, nâng cao hiệu quả đào tạo; tập trung xây dựng kỷ cương chuyên môn, tổ chức giảng dạy đầy đủ, có chất lượng các môn học và các hoạt động giáo dục; Tiếp tục đổi mới kiểm tra đánh giá, đổi mới phương pháp dạy học; ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học.

Chương trình là pháp lệnh, mỗi giáo viên là tấm gương đi đầu thực hiện chủ đề "K***ỷ cương- sáng tạo-đột phá- Phát triển***"; làm việc theo kế hoạch.

Nâng cao hơn nữa chất lượng hoạt động của các tổ chuyên môn trên cơ sở xây dựng kế hoạch giáo dục chuyên môn phù hợp. Tiếp tục đổi mới phương pháp dạy học, phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kỹ năng, thái độ của học sinh theo tinh thần và các phương pháp dạy học tích cực.

Tổ chức dạy thêm học thêm cho K12 trong trường theo thực hiện Thông số 29/2024/TT-BGDĐT quy định về dạy thêm, học thêm (có hiệu lực từ 14/02/2025 thay thế Thông tư số 17/2012/TT-BGDDT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy định về dạy thêm, học thêm); có kế hoạch bồi dưỡng học sinh yếu kém, hạn chế tỷ lệ học sinh bỏ học, nâng dần hiệu quả đào tạo, học sinh lên lớp thẳng.

Tiếp tục thực hiện bồi dưỡng chuyên môn cho thầy cô giáo, tạo điều kiện cho thầy cô giáo học cao học để nâng cao trình độ. Khuyến khích các hoạt động thao giảng, hội giảng, biên soạn và giảng dạy giáo án điện tử. Từng tổ chuyên môn tiến hành sưu tầm, hình thành dần ngân hàng "Giáo án điện tử" làm tư liệu giảng dạy cho từng thành viên trong tổ CM.

VI. CÁC CHỈ TIÊU PHẤN ĐẤU

1. Chỉ tiêu về dạy và học:

- Trường tiên tiến cấp tỉnh.
- Lao động tiên tiến: 69/69
- Tham gia giáo viên giỏi cấp trường 08.
- Kiểm tra nội bộ đạt khá trở lên là 100% (trong đó Tốt 80%).
- Thực hiện ít nhất 02 chủ đề dạy học bộ môn (hoặc 01 chủ đề tích hợp liên môn).
- Tỷ lệ HS rèn luyện Tốt 90%; Khá: 7%; Đạt: 2%; Không đạt: 1%
- Tỷ lệ HS có Học tập:

+ K12: Tốt 40%; Khá 50%; Đạt 10%;

+ K10,11: Tốt 30 %; Khá 38 %; Đạt 30%; Chưa đạt 2 %.

- HS Giỏi: **Tỉ lệ học sinh xếp loại giỏi môn học (điểm trung bình môn cuối năm từ 8,0 trở lên) so với tỉ lệ bộ môn của trường:** = tỷ lệ bộ môn của Tiểu khối 3 trong tỉnh)
- Tỷ lệ duy trì sĩ số so với tỉ lệ duy trì sĩ số của tỉnh: tỉ lệ bỏ học không quá 2 % và tỉ lệ lưu ban không quá 3 %
- Lên lớp thẳng 90%.
- Tỷ lệ HS TN THPT: do SGDĐT giao đầu năm.
- Hiệu quả đào tạo: thấp hơn 1% so với hiệu quả đào tạo của tỉnh.
- Số học sinh giỏi văn hoá cấp tỉnh: 1
- Số học sinh giỏi năng khiếu cấp tỉnh: 2

- Giáo viên đạt chuẩn nghề nghiệp giáo viên theo Thông tư 20/ 2018/TT-BGDĐT ngày 20/8/2018 từ Khá trở lên: 100%.

- Hiệu trưởng và Phó Hiệu trưởng đạt chuẩn nghề nghiệp theo Thông tư 14/2018/TT-BGDĐT ngày 20/7/2018 đạt từ Khá trở lên.

- Hướng nghệp học sinh nghề phổ thông theo kế hoạch của Sở Giáo dục và Đào tạo giao: 100%

- Giáo viên có ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy và quản lý: 100%

- Công tác kiểm định chất lượng giáo dục (TK3): Cập nhật báo cáo tự đánh giá và báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cải tiến chất lượng giáo dục từng năm học.

- Thực hiện đầy đủ, đúng quy định, kịp thời công tác tổ chức thi, kiểm tra.

- Nộp đề kiểm tra về Sở Giáo dục và đào tạo đúng qui định.

- Tham gia đầy đủ các phong trào, cuộc thi do Sở Giáo dục và Đào tạo tổ chức.

- Thiết lập danh sách học sinh (độ tuổi từ 15-21 tuổi) đang học, đã tốt nghiệp THPT, bỏ học gửi về Sở Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian qui định.

Chỉ tiêu bộ môn, chủ nhiệm

+ Tỷ lệ duy trì sĩ số …% so với tỉ lệ duy trì sĩ số của Tiểu khối thi đua (GVCN)

+ K10: Nghỉ không quá 02 hs

+ K11: Nghỉ không quá 01 hs

+ K12: Nghỉ không quá 01 hs

+ Tỷ lệ học sinh đạt điểm trung bình môn cuối năm học đạt từ 5,0 trở lên 85%.

+ Thực hiện ít nhất 02 chủ đề dạy học bộ môn (hoặc 01 chủ đề tích hợp liên môn).

- Tỷ lệ HS xếp loại giỏi môn học (điểm TB môn cuối năm từ 8,0 trở lên)

Môn	Toán	NV	Lí	Hóa	Sinh	Sử	Địa	GDKTPL	Tin	CNNN	CNCN	T.Anh	GDQP
Tỉ lệ %	20	25	13	15	20	30	30	40	30	40	40	15	20

+ Điểm trung bình bộ môn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông ≤ 1,5 điểm so với điểm trung bình bộ môn của tỉnh (áp dụng đối với giáo viên dạy lớp cuối cấp có môn thi tốt nghiệp Trung học phổ thông).

+ Học sinh đăng ký giỏi Văn hoá cấp tỉnh

2. Giáo dục thể chất, quốc phòng an ninh, y tế học đường

- 100% học sinh tham gia bảo hiểm y tế

- Đẩy mạnh phong trào văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao, quốc phòng. Tham gia đầy đủ các giải thể thao cấp Phường, cấp tỉnh.

3. Chỉ tiêu về Đoàn thể

- Chi Bộ đạt danh hiệu: Trong sạch vững mạnh

- Đoàn TNCS đạt danh hiệu: Hoàn thành tốt nhiệm vụ

- Chi đoàn giáo viên: Xuất sắc

4. Các chỉ tiêu khác

- Cơ quan đạt danh hiệu: Cơ quan văn hóa

- Thư viện, thiết bị : Đạt chuẩn mức độ1

- Công tác y tế học đường: Tiên tiến

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên sống và làm việc theo pháp luật, không vi phạm chủ trương chính sách của Đảng, Nhà nước.

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên chấp hành tốt về an toàn giao thông.

- 100% Thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo.

- 100% Thầy cô giáo không vi phạm SĐKH.

- 100% Thầy cô giáo không vi phạm tệ nạn xã hội.

- 100% Cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt gia đình văn hóa.

- 100% Cán bộ, giáo viên đạt đánh giá chuẩn nghề nghiệp giáo viên.

- Tham gia BDTX, thay sách, thực hiện chương trình 2018, kiểm tra đạt yêu cầu: 100%.

VII. NỘI DUNG VÀ BIỆN PHÁP THỰC HIỆN

1. Khung chương trình môn học

Căn cứ khung chương trình GDPT 2018 cho K10,11,12 và các văn bản hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ điều kiện thực tế năm học 2025- 2026, Hiệu trưởng trường THPT Tứ Kiệt ban hành:

1.1 Kế hoạch dạy học cho các môn học chính khóa như sau:

Năm học 2025-2026 có 38 tuần, gồm: 02 tuần ổn định tổ chức và hoạt động đầu năm học mới *(02 tuần đối K12; 01 tuần đối với K10,11)*, 35 tuần thực học, 01 tuần hoàn tất hồ sơ, tổng kết năm học. Cụ thể như sau:

- Ngày tựu trường:

+ Ngày 22/8/2025 đối với khối 12: Ổn định nề nếp; sinh hoạt đầu năm học; ôn tập, cũng cố kiến thức cho học sinh; chuẩn bị khai giảng.

+ Ngày 29/8/2025 đối với khối 10, 11: Ổn định nề nếp; sinh hoạt đầu năm học; chuẩn bị khai giảng.

- Ngày khai giảng: 05/9/2025

- Học kỳ I, có 18 tuần (kể cả thực học và kiểm tra định kỳ)

+ Bắt đầu từ ngày 08/9/2025, kết thúc chậm nhất là ngày 11/01/2026.

+ Ôn tập: Tiết ôn tập trước tuần kiểm tra cuối kỳ I.

+ Kiểm tra cuối HKI từ 29/12/2025 đến 03/01/2026;

- Học kỳ II, 17 tuần: Kể cả thực học và kiểm tra định kỳ

+ HK II bắt đầu từ ngày 12/01/2026, kết thúc chậm nhất là ngày 24/5/2026 (kể cả 02 tuần lễ nghỉ Tết Nguyên đán).

+ Ôn tập trước kiểm tra cuối kỳ II;

+ Kiểm tra cuối HKII cho K12: từ 20 đến 25/4/2026;

+ Kiểm tra cuối HKII cho K10,11: từ 11 đến 16/5/2026;

- Từ 25/5/2026 đến 31/5/2026: Hoàn tất hồ sơ, tổng kết năm học. Kết thúc năm học chậm nhất vào ngày 31/5/2026

- Hoàn thành tuyển sinh đầu cấp trước ngày 31/7/2026.

- Thi TN THPT năm 2026 dự kiến diễn ra trong các ngày 11 và ngày 12/6/2026.

- Các ngày thi HS giỏi quốc gia và thi khoa học kỹ thuật cấp quốc gia, Ngày hội khởi nghiệp quốc gia của học sinh, sinh viên thực hiện theo hướng dẫn của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

1.2 Khung chương trình K10,11,12:

Nội dung giáo dục		**Số tiết/năm học/lớp**
1. Môn học bắt buộc		**472/6môn**
06 Môn học bắt buộc	Ngữ văn	105
	Toán	105
	Tiếng Anh	105
	Lịch sử	52

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
	Giáo dục thể chất	70
	Giáo dục quốc phòng và an ninh	35
2. Môn học được lựa chọn (*chọn 04 môn học từ 09 môn lựa chọn*)		**280/4môn**
Môn học lựa chọn	Địa lí	70
	Giáo dục kinh tế và pháp luật	70
	Vật lí	70
	Hoá học	70
	Sinh học	70
	Công nghệ	70
	Tin học	70
	Âm nhạc	70
	Mỹ thuật	70
3. Hoạt động giáo dục bắt buộc	Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp	**105**
4. Chuyên đề học tập bắt buộc: Chuyên đề học tập lựa chọn (3 cụm chuyên đề chọn từ các môn: Ngữ văn, Toán, Lịch sử, Địa lý, Giáo dục kinh tế và pháp luật, Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ, Tin học, Âm nhạc, Mỹ thuật).		**105**
5. Nội dung giáo dục bắt buộc của địa phương		**35**
	Địa lý	5
	Lịch sử	6

Nội dung giáo dục		Số tiết/năm học/lớp
	Ngữ văn	9
	Âm nhạc	4
	Mỹ Thuật	5
	GDKT-PL	6
6. Môn học tự chọn: Tiếng dân tộc thiểu số và ngoại ngữ 2 (không chọn)		**0**
7. Tập trung sinh hoạt đầu tuần		**35**
Tổng số tiết học/năm học		**1032**
Số tiết học trung bình/tuần		**29.5**

2. Kế hoạch tổng hợp của năm học

2.1 Phân phối chương trình các môn học: Cho Khối 10, 11, 12

Môn học		Học kì 1 (18 tuần)		Học kì 2 (17 tuần)		Cả năm (35 tuần)	ĐĐGtx /hk	ĐĐGgk Và ĐĐGck	ĐG Bằng nhận xét/hk
		Số tiết / tuần	Tổng số tiết	Số tiết / tuần	Tổng số tiết				
1. Môn học bắt buộc		**13**	**234**	**14**	**238**	**472**			
06 môn	Ngữ văn	3	54	3	51	105	4	2	
	Toán	3	54	3	51	105	4	2	
	Tiếng Anh	3	54	3	51	105	4	2	
	Lịch sử	1	18	2	34	52	3	2	
	Giáo dục thể chất	2	36	2	34	70			2

Môn học		Học kì 1 (18 tuần)		Học kì 2 (17 tuần)		Cả năm (35 tuần)	ĐĐGtx /hk	ĐĐGgk Và ĐĐGck	ĐG Bằng nhận xét/hk
		Số tiết / tuần	Tổng số tiết	Số tiết / tuần	Tổng số tiết				
	Giáo dục QP - AN	1	18	1	17	35	2	2	
2. Môn học được lựa chọn (04 môn)		**8**	**144**	**8**	**136**	**280**			
04 Môn học lựa chọn từ các môn	Địa lí	2	36	2	34	70	3	2	
	Giáo dục KT và PL	2	36	2	34	70	3	2	
	Vật lí	2	36	2	34	70	3	2	
	Hoá học	2	36	2	34	70	3	2	
	Sinh học	2	36	2	34	70	3	2	
	Công nghệ	2	36	2	34	70	3	2	
	Tin học	2	36	2	34	70	3	2	
3. Cụm Chuyên đề học tập (03môn)		**3**	**54**	**3**	**51**	**105**			
03 Cụm Chuyên đề học tập chọn từ các môn	Ngữ văn	1	18	1	17	35	1		
	Toán	1	18	1	17	35	1		
	Địa lý (K11,12)	1	18	1	17	35	1		
	Vật lý	1	18	1	17	35	1		
	Hóa học	1	18	1	17	35	1		
	Sinh học	1	18	1	17	35	1		
	Tin học (K10)	1	18	1	17	35	1		
Hoạt động TN & HN (TT+CN+CĐ)		**3**	**54**	**3**	**51**	**105**			2
GD địa phương bắt buộc		**1**	**18**	**1**	**17**	**35**			2
Môn học tự chọn		0	0	0	0	0			
Tập trung sinh hoạt đầu tuần		**1**	**18**	**1**	**17**	**35**			
Tổng tiết giảng dạy		**28**	**504**	**29**	**493**	**997**			

Môn học	Học kì 1 (18 tuần)		Học kì 2 (17 tuần)		Cả năm (35 tuần)	ĐĐGtx /hk	ĐĐGgk Và ĐĐGck	ĐG Bằng nhận xét/hk
	Số tiết / tuần	Tổng số tiết	Số tiết / tuần	Tổng số tiết				
Tổng tiết thực hiện	**29 S:22 C:07**	**522**	**30 S:23 C:07**	**510**	**1032**			

SỐ TIẾT THEO MÔN CỦA K10-CN (HKI 18 TUẦN; HKII 17 TUẦN)											
MÔN		**ST. HKI/ tuần**	**ST. HKII/ tuần**	**TS lớp**	**TS tiết HK1/1lớp**	**TS tiết HK2/1lớp**	**TS lớp học CĐ**	**Số tiết CĐ/tuần**	**S tiết CĐ/ HKI/lớp**	**S tiết CĐ/ HKII/lớp**	**TS tiết HK/Khối**
Văn		3	3	10A1,2,3,4,5	270	255	10A2*→5*	1	72	68	**665**
Toán		3	3	10A1,2,3,4,5	270	255	10A1*→5*	1	90	85	**700**
Tiếng Anh		3	3	10A1,2,3,4,5	270	255	0	0	0	0	**525**
Lịch sử		1	2	10A1,2,3,4,5	90	170	0	0	0	0	**260**
GD thể chất		2	2	10A1,2,3,4,5	180	170	-	-	-	-	**350**
GD QPAN		1	1	10A1,2,3,4,5	90	85	-	-	-	-	**175**
GD địa phương		1	1	10A1,2,3,4,5	90	85	-	-	-	-	**175**
TNHN	*DC*	1	1	10A1,2,3,4,5	90	85	-	-	-	-	**175**
	SHL	1	1	10A1,2,3,4,5	90	85	-	-	-	-	**175**
	CĐ	1	1	10A1,2,3,4,5	90	85	-	-	-	-	**175**
Địa lí		2	2	10A2,3,4,5	144	136	0	0	0	0	**280**
GDKTPL		2	2	10A4,5	72	68	0	0	0	0	**140**
Vật lí		2	2	10A1,2,3	108	102	10A1*	1	18	17	**245**

Hóa học	2	2	10A1	36	34	10A1*	1	18	17	**105**
Sinh học	2	2	10A1,4,5	108	102	10A4*,5*	1	36	34	**280**
Tin học	2	2	10A1,2,3	108	102	10A2*,3*	1	36	34	**280**
CN Công nghiệp	2	2	10A2,3	72	68	0	0	0	0	**140**
CN Nông nghiệp	2	2	10A4,5	72	68	0	0	0	0	**140**
TỔNG	**33**	**34**		**2250**	**2210**	**15**	**6**	**270**	**255**	**4985**

SỐ TIẾT THEO MÔN CỦA K11-CN (HKI 18 TUẦN; HKII 17 TUẦN)											
MÔN		**ST. HKI/ tuần**	**ST. HKII/ tuần**	**TS lớp**	**TS tiết HK1/1lớp**	**TS tiết HK2/1lớp**	**TS lớp học CĐ**	**Số tiết CĐ/tuần**	**S tiết CĐ/ HKI/lớp**	**S tiết CĐ/ HKII/lớp**	**TS tiết HK/Khối**
Văn		3	3	10A1→12	648	612	10A6*→12*	1	126	119	**1505**
Toán		3	3	10A1→12	648	612	10A1*→12*	1	216	204	**1680**
Tiếng Anh		3	3	10A1→12	648	612	0	0	0	0	**1260**
Lịch sử		1	2	10A1→12	432	408	0	0	0	0	**840**
GD thể chất		2	2	10A1→12	432	408	-	-	-	-	**840**
GD QPAN		1	1	10A1→12	216	204	-	-	-	-	**420**
GD địa phương		1	1	10A1→12	216	204	-	-	-	-	**420**
TNHN	*DC*	1	1	10A1→12	216	204	-	-	-	-	**420**
	SHL	1	1	10A1→12	216	205	-	-	-	-	**420**
	CĐ	1	1	10A1→12	216	204	-	-	-	-	**420**
Địa lí		2	2	10A6→12	252	238	10A6*→8*	1	54	51	**595**
GDKTPL		2	2	10A9→12	144	136	0	0	0	0	**280**
Vật lí		2	2	10A1→8	288	272	10A1*→5*	1	90	85	**735**
Hóa học		2	2	10A1→5	288	272	10A1*→5*	1	90	85	**735**
Sinh học		2	2	10A1→5, 9→12	324	306	10A9*→12*	1	72	68	**770**
Tin học		2	2	10A1→8	288	272	0	0	0	0	**560**
CN Công nghiệp		2	2	10A6,7,8	108	102	0	0	0	0	**210**
CN Nông nghiệp		2	2	10A9,10,11,12	144	136	0	0	0	0	**280**
TỔNG		**33**	**34**		**5.724**	**5.406**	**36**	**6**	**648**	**612**	**12.390**

SỐ TIẾT THEO MÔN CỦA K12-CN (HKI 18 TUẦN; HKII 17 TUẦN)										
MÔN		**ST. HKI/ tuần**	**ST. HKII/ tuần**	**TS lớp**	**TS tiết HK1/1lớp**	**TS tiết HK2/1lớp**	**TS lớp học CĐ**	**Số tiết CĐ/tuần**	**S tiết CĐ/ HKI/lớp**	**S tiết CĐ/ HKII/lớp**	**TS tiết HK/Khối**
Văn		3	3	10A1→10	540	510	10A5*→10*	1	108	102	**1260**
Toán		3	3	10A1→10	540	510	10A1*→12*	1	216	204	**1470**
Tiếng Anh		3	3	10A1→10	540	510	0	0	0	0	**1050**
Lịch sử		1	2	10A1→10	360	340	0	0	0	0	**700**
GD thể chất		2	2	10A1→10	360	340	-	-	-	-	**700**
GD QPAN		1	1	10A1→10	180	170	-	-	-	-	**350**
GD địa phương		1	1	10A1→10	180	170	-	-	-	-	**350**
TNHN	*DC*	1	1	10A1→10	180	170	-	-	-	-	**350**
	SHL	1	1	10A1→10	180	170	-	-	-	-	**350**
	CĐ	1	1	10A1→10	180	170	-	-	-	-	**350**
Địa lí		2	2	10A5→10	216	204	10A5*→7*	0	54	51	**525**
GDKTPL		2	2	10A8→10	108	102	0	0	0	0	**210**
Vật lí		2	2	10A1→7	252	238	10A1*→4*	1	72	68	**630**
Hóa học		2	2	10A1→4	144	136	10A1*→4*	1	72	68	**420**
Sinh học		2	2	10A1→4, 8→10	252	238	10A8*→10*	1	54	51	**595**
Tin học		2	2	10A1→7	252	238	0	0	0	0	**490**
CN Công nghiệp		2	2	10A5,6,7	108	102	0	0	0	0	**210**
CN Nông nghiệp		2	2	10A8,9,10	108	102	0	0	0	0	**210**
TỔNG		**33**	**34**		**4.680**	**4.420**	**32**	**6**	**576**	**544**	**10.220**

2.2 Kế hoạch giáo dục của tổ CM theo công văn 5512/BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020

Trên cơ sở khung chương trình nêu trên, các tổ trưởng và nhóm trưởng chuyên môn chủ động xây dựng Chương trình, Kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn (cả 3 khối), bao gồm: Kế hoạch dạy học các môn học (***theo khung Kế hoạch dạy học môn học tại Phụ lục I***) và Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục (***theo khung Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục tại Phụ lục II***); căn cứ vào Kế hoạch dạy học các môn học của tổ chuyên môn, giáo viên được phân công dạy học môn học ở các khối lớp xây dựng Kế hoạch giáo dục của giáo viên trong năm học (***theo khung Kế hoạch giáo dục của giáo viên tại Phụ lục III***); trên cơ sở đó xây dựng các Kế hoạch bài dạy ***(giáo án)*** để tổ chức dạy học (***theo khung Kế hoạch bài dạy tại Phụ lục IV***).

Ghi chú: Tất cả giáo viên nghiên cứu kỹ công văn 5512/ BGDĐT-GDTrH, ngày 18/12/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường (kèm theo 04 phụ lục để tham khảo trong việc xây dựng Kế hoạch dạy học các môn học, Kế hoạch tổ chức các hoạt động giáo dục, Kế hoạch giáo dục của giáo viên, Kế hoạch bài dạy) cho phù hợp với các lớp được phân công giảng dạy, đảm bảo thống nhất với kế hoạch của trường, của tổ, giáo viên. **cụ thể:**

a. Xây dựng kế hoạch bài dạy (giáo án): bảo đảm các yêu câu về phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học, kiểm tra, đánh giá, thiết bị dạy học và học liệu, nhằm phát triển phẩm chất, năng lực học sinh trong quá trình dạy học; việc xây dựng kế hoạch bài dạy bảo đảm đủ thời gian để học sinh thực hiện nhiệm vụ học tập đã đặt ra, tránh áp dụng hình thức, khuôn mẫu trong việc xây dựng kế hoạch bài dạy. Tiến trình dạy học mỗi bài học được xây dựng thành các hoạt động với mục tiêu, nội dung, sản phẩm học tập cụ thể mà học sinh phải hoàn thành, cách thức thực hiện linh hoạt để tổ chức dạy học phát huy tính tích tự học, chủ động, sáng tạo; Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lòng ghép nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống trong các chương trình môn học (***Ngữ văn, GDKT-PL, Địa lý, Lịch sử: các môn này có kế hoạch riêng***) và hoạt động giáo dục tiết tập trung (***Nhà trường phối hợp Đoàn thanh niên, y tế, GVCN, GVBM có kế hoạch thực hiện,có thể mời chuyên gia báo cáo***), bao gồm: học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chuyển đổi hành vi về xây dựng gia đình và phòng, chống bạo lực trong gia đình và nhà trường; giáo dục chăm sóc mặt và phòng chống mù, lòa cho học sinh; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dung năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trương, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông; giáo dục tăng cường năng lực số, chuyển đổi số và các nội dung giáo dục lòng ghép phù hợp khác theo quy định.

b. Xây dựng và tổ chức Thực hiện kế hoạch giáo dục của môn học, của giáo viên: (căn cứ CV số …../SGDĐT-GDPT)

- Chương trình xây dựng theo hướng mở, trong đó quy định tổng số tiết trong năm học cho nỗi môn học, hoạt động giáo dục. (thời lượng mỗi bài học được thiết kế dựa vào mạch nội dung kiến thức, không quy định rõ ràng về cách thức phân chia kiến thức cho từng tiết).

- Lồng ghép phòng chống tham nhũng thực hiện Công văn số 576/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT đối với các môn: Ngữ văn, GDKT-PL, TNHN và giáo dục địa phương.

- Đối môn Ngữ văn: Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 31/CT TTg ngày 04/12/2019 của Thủ tướng Chính phủ về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; thực hiện Công văn số 576/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT.

- Đối môn Lịch sử: Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 01/6/2022 về tăng cường triển khai công tác xây dựng văn hóa học đường theo hướng gắn việc xây dựng và tổ chức thực hiện văn hóa học đường với việc đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục. Tiếp tục thực hiện hiệu quả việc tích hợp, lồng ghép nội dung giáo dục về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; nội dung pháp luật về phòng, chống tham nhũng và đạo đức liêm chính, phòng chống tệ nạn xã hội; giáo dục quyền con người; giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục thông qua di sản; giáo dục an toàn giao thông và các nội dung giáo dục lồng ghép phù hợp khác theo quy định

- Đối môn môn Địa lí (giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo, quốc phòng và an ninh; giáo dục sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; giáo dục bảo vệ môi trường, đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên; giáo dục thông qua di sản; giáo dục ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai;…) thực hiện theo đúng các văn bản hướng dẫn của Bộ GDĐT, của Sở GDĐT.

- Đối môn GDKT-PL:

+ Lồng ghép phòng, chống tác hại của thuốc lá phù hợp trong bài giảng môn học GDKT-PL (theo công văn số 1855/SGDĐT-GDTrH-GDTX ngày 28/11/2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo); Lồng ghép giáo dục Quyền con người theo Quyết định số 4745/QĐ-BGDĐT ngày 30/12/2022 của Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) phê duyệt khung nội dung giáo dục Quyền con người trong môn GDCD cấp THCS và môn GDKT – PL ở cấp THPT;

+ Lồng ghép phòng chống tham nhũng theo Công văn số 576/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT. Cụ thể: Thực hiện dạy lồng ghép về nội dung phòng, chống tham nhũng trong học kỳ I cho học sinh lớp 10, 11, 12 đối với các lớp có chọn môn GDKT-PL. Đối với các lớp mà học sinh/học viên không học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật chờ hướng dẫn của Sở.

- Đối môn Giáo dục thể chất giao tổ trưởng xây dựng kế hoạch phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên tổ chức giảng dạy cho học sinh chọn ít nhất 2 trong 5 môn: Bóng rổ, Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông (Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống - Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam) và môn Đá cầu (Bộ sách Cánh Diều – Nhà xuất bản Đại học Sư phạm) từ đó cho học sinh đăng ký và tổ chức giảng dạy. Về tổ chức kiểm tra, đánh giá, xếp loại thể lực học sinh: thực hiện theo quy định tại Quyết định số 53/2008/QĐ-BGDĐT ngày 18/9/2008 của Bộ GDĐT, đảm bảo có 4/6 nội dung kiểm tra (test) tiêu chuẩn thể lực, trong đó kiểm tra bật xa tại chỗ và chạy tùy sức 5 phút là bắt buộc

- Đối môn Giaó dục quốc phòng-An ninh (***cả 03 khối***):

+ Giao cho nhóm trưởng xây dựng Chương trình giảng dạy môn học GDQPAN ở cấp trung học phổ thông (03 khối) theo Luật GDQPAN và Thông tư số 46/2020/TT-BGDĐT ngày 24/11/2020 của Bộ GDĐT kết hợp Thông tư số 02/2018/TT-BGDĐT ngày 24/11/2018 của Bộ GDĐT.

+ K12 tổ chức giảng dạy cho học sinh theo phương thức học tập trung vào đầu mỗi học kỳ ***theo kế hoạch giảng dạy Hiệu trưởng duyệt*** (**lưu ý**: nội dung dạy thực hành chỉ được dạy tối đa 3 tiết/buổi), K10,11 tổ chức giảng dạy theo phương thức học rải trong năm học theo phân phối chương trình được Hiệu trưởng ký duyệt.

+ Thực hiện hiệu quả nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật- Huỳnh Lâm Duy Khang. (***GVCN 12A8 lên kế hoạch cụ thể cho đối tượng này và triển khai GVBM thực hiện***)

c. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức dạy học

+ Lựa chọn phương pháp dạy học phù hợp với nội dung bài học để tổ chức các hoạt động học tập của học sinh bảo đảm chất lượng, dành nhiều thời gian cho học sinh khai thác sử dụng sách giáo khoa, thực hành để tiếp nhận và sử dụng kiến thức thông qua thực hiện nhiệm vụ được giao và hoàn thành sản phẩm học tập cụ thể theo yêu cầu của giáo viên. Đa dạng các hình thức tổ chức dạy học (trong và ngoài lớp học, trong và ngoài khuôn viên nhà trường), khuyến khích các hình thức dạy học nhằm thúc đẩy hứng thú học tập của học sinh.

- Tổ trưởng/nhóm trưởng tổ chức sinh hoạt chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học (theo hướng dẫn tại Công văn số 5555/BGDĐT-GDTrH ngày 08/10/2014 của Bộ GDĐT), sinh hoạt chuyên đề theo kế hoạch của bộ môn, tổ chức các hội thảo, tọa đàm trao đổi về tổ chức thực hiện chương trình, đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo yêu cầu của CT GDPT 2018; rút kinh nghiệm các tiết dạy sau khi dự giờ thăm lớp nhằm hoàn thiện từng bước và giúp cho đồng nghiệp trong tổ đổi mới phương pháp dạy học phù hợp với yêu cầu hiện nay nhằm giúp đỡ học sinh tiếp thu kiến thức bộ môn

tốt hơn, hiệu quả hơn. tăng cường phối hợp, huy động, trao đổi GV giữa các trường trong khu vực để sử dụng hiệu quả đội ngũ GV hiện có. Sinh hoạt chuyên môn theo cụm 2 lần/học kỳ.

d. Thực hiện hiệu quả các phương pháp và hình thức kiểm tra đánh giá

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá theo quy định tại Thông tư số 22/ 2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT.

- Tổ trưởng/nhóm trưởng chuyên môn xây dựng kế hoạch kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của học sinh phù hợp với kế hoạch môn học theo định hướng phát triển năng lực, phẩm chất của học sinh; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong đổi mới hình thức, phương pháp kiểm tra, đánh giá:

Kiểm tra, đánh giá thường xuyên: được thực hiện trong quá trình tổ chức các hoạt động học được thiết kế trong Kế hoạch bài dạy thông qua các hình thức: hỏi - đáp, viết, thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập,... Đối với mỗi hình thức, khi đánh giá bằng điểm số phải thông báo trước cho học sinh về các tiêu chí đánh giá và định hướng cho học sinh tự học; chú trọng đánh giá bằng nhận xét quá trình và kết quả thực hiện của học sinh theo yêu cầu của câu hỏi, bài tập, bài thực hành, thí nghiệm, thuyết trình, sản phẩm học tập đã được nêu cụ thể trong Kế hoạch bài dạy.

Kiểm tra, đánh giá định kỳ:

+ Đối với bài kiểm tra: Các tổ chuyên môn xây dựng ma trận, đặc tả đề kiểm tra, đánh giá định kì của các môn học ở từng khối lớp với ngân hàng câu hỏi tự luận và câu hỏi trắc nghiệm 3 theo các mức độ đáp ứng yêu cầu cần đạt của chương trình môn học

+ Đối với bài thực hành, dự án học tập: Các tổ chuyên môn xây dựng các bài kiểm tra thực hành, dự án học tập để kiểm tra, đánh giá định kì môn học ở từng khối lớp; các bài kiểm tra thực hành, dự án học tập phải nêu rõ các tiêu chí cụ thể để đánh giá phù hợp với yêu cầu cần đạt của chương trình môn học.

+ Tổng hợp nhận xét, đánh giá cuối học kì và cả năm học: Khuyến khích giáo viên hướng dẫn và giao cho học sinh viết tự nhận xét về ưu điểm, hạn chế, sự tiến bộ của bản thân trong học tập, rèn luyện đối với từng môn học cuối mỗi học kì; căn cứ vào kết quả đánh giá thường xuyên và định kì, giáo viên tổng hợp đưa ra nhận xét, đánh giá để học sinh hoàn thiện, chỉnh sửa và gửi cho cha mẹ học sinh.

Đối với các môn học đánh giá bằng nhận xét: Tổng hợp nhận xét cuối mỗi học kì và cả năm học được thông báo cho từng học sinh và ghi vào Học bạ học sinh

- Kiểm tra, đánh giá chuyên đề học tập lựa chọn của cấp THPT (nếu có) được thực hiện theo khoản 3, Điều 6 tại Thông tư 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ trưởng Bộ GDĐT; kết quả kiểm tra, đánh giá được ghi nhận vào Sổ theo dõi và đánh giá học sinh thuộc học kỳ khi kết thúc dạy học cụm chuyên đề học tập.

Mỗi kế hoạch lập 02 bản (riêng Kế hoạch bài dạy 01 bản), Hiệu trưởng duyệt lưu 01 bản, tổ trưởng/nhóm trưởng lưu 01 bản triển khai tổ viên thực hiện.

** Đính kèm các Kế hoạch của tổ chuyên môn năm học 2025-2026*

2.3. Hoạt động ngoại khoá- sinh hoạt dưới cờ, câu lạc bộ

a. Hoạt động ngoại khóa

*** Yêu cầu**

- Hoạt động ngoại khoá nhằm củng cố, bổ sung kiến thức, phát huy tính tích cực chủ động của học sinh (HS), đặc biệt là hoạt động nhóm, tập thể, giáo dục kỹ năng sống cho HS.

- Giảng dạy các hoạt động TNHN được quy định trong chương trình; Tích hợp dạy PCTN.

- Lồng ghép các nội dung về an toàn giao thông, phòng chống AIDS, và các tệ nạn xã hội, giáo dục giới tính, tham quan thực tế, các hoạt động trải nghiệm sáng tạo,… để giúp học sinh nâng cao nhận thức và biết cách tự bảo vệ mình.

- Đoàn trường phối hợp chặt chẽ với GVCN và GVBM để tổ chức hoạt động ngoại khoá, giáo dục hướng nghiệp đạt hiệu quả cao.

- Tổ chức các hoạt động giáo dục kỹ năng sống gắn với tinh thần học tập suốt đời cho HS theo chủ điểm hàng tháng.

BẢNG KẾ HOẠCH PHÂN CÔNG CHI TIẾT TỪNG TUẦN CHO TỪNG THÁNG

Tháng	Chủ đề tháng	Tuần	Nội dung sinh hoạt đầu tuần	Tổ/nhóm CM phụ trách
9	Chào năm học mới – Xây dựng mục tiêu học tập và rèn	0	Lễ khai giảng – Truyền cảm hứng học tập	Ban Giám hiệu
		1	Đặt mục tiêu năm học mới; Hành trang vào đời	HT
		2	Tuyên truyền khâu đột phá: quản lý nề nếp hiệu quả	HT

Tháng	Chủ đề tháng	Tuần	Nội dung sinh hoạt đầu tuần	Tổ/nhóm CM phụ trách
	luyện	3	Xây dựng kế hoạch cá nhân học tập hiệu quả	HT hướng dẫn; HS thực hiện
10	Tự học – Chìa khóa của thành công	4	GD giới tính và SK sinh sản vị thành niên. Tác hại của thuốc	Y tế
		5	Tự học là gì? Vì sao cần tự học? Thiết lập thói quen học tập tích cực	Tổ Toán
		6	Các phương pháp tự học hiệu quả	Nhóm Vật lý
		7	Trình bày năng lực số; ứng dụng công nghệ AI	Nhóm Tin học
		8	Quản lý thời gian – Kỹ năng sống quan trọng	Nhóm Công nghệ
11	Tri ân thầy cô – Nghệ thuật giao tiếp và biết ơn	9	Giao tiếp ứng xử trong học đường	Tổ Ngữ văn
		10	GD kỹ năng sống: Cách ứng xử, lòng biết ơn	Nhóm Sử
		11	Văn nghệ – Tri ân thầy cô nhân 20/11	Đoàn trường- GVCN-Tổ VP
		12	Viết thư/làm clip tri ân thầy cô	Đoàn trường - GVCN
12	An toàn mùa lễ hội – Kỹ năng phòng tránh rủi ro; tổ chức kiểm tra HKI	13	Phòng tránh tai nạn thương tích học đường	Nhóm TD
		14	Kỹ năng thoát hiểm, xử lý tình huống khẩn cấp	Nhóm QP
		15	An toàn giao thông, phòng chống ma túy, luật NVQS.	Nhóm GDKT-PL
		16	Cách vượt qua áp lực học tập và thi cử	Nhóm Hoá
		17	Kiểm tra HKI cho 3K	Hội đồng sư phạm
01	Tết – Văn hóa và giá trị truyền thống	18	Lịch sử Tứ Kiệt; Phong tục Tết cổ truyền Việt Nam	Nhóm Sử
		19	Mừng Đảng mừng xuân vì môi trường xanh; Ứng xử văn	Nhóm Địa

Tháng	Chủ đề tháng	Tuần	Nội dung sinh hoạt đầu tuần	Tổ/nhóm CM phụ trách
			minh	
		20	Phòng chống tham nhũng	Nhóm GDKT-PL
		21	Vấn đề an toàn dịp lễ Tết – Cảnh báo và phòng tránh	HT+GVCN
02	Sức khỏe tinh thần – Học cách lắng nghe bản thân	22	Hiểu và kiểm soát cảm xúc	Nhóm Sinh
		0	Nghỉ tết nguyên đáng	
		0	Nghỉ tết nguyên đáng	
		23	ổn định sau tết	Hội đồng Sư phạm
03	Thanh niên thời đại số – Trách nhiệm & lý tưởng sống	24	Những giá trị sống tích cực Hành trình tuổi trẻ – Lý tưởng sống, cống hiến và trưởng thành	Nhóm Sinh
		25	- Tuyên truyền kỷ niệm ngày thành lập Đoàn TNCS Hồ Chí Minh (26/3) - Ôn lại truyền thống vẻ vang của Đoàn - Lễ kết nạp Đoàn viên mới – Giao lưu cảm nhận của tân đoàn viên	Đoàn trường chủ trì
		26	Kỹ năng sử dụng mạng xã hội an toàn	Nhóm Tin
		27	Tư vấn nghề nghiệp	P. CM+CNK12
04	Ứng xử học đường – Nói không với bạo lực học đường	28	CĐ: Học tập suốt đời	Nhóm Toán
		29	Nhận diện và phòng tránh bạo lực học đường	Nhóm Hoá
		30	Ứng xử văn minh trong trường học	P.HT Hành chánh
		31	Kiểm tra HKII của K12	
		32	Xây dựng văn hóa trường học tích cực	P.HT Hành chánh
05	Tổng kết – Học để	33	Nhìn lại một năm học – Những điều tôi học được	P. HTCM

Tháng	Chủ đề tháng	Tuần	Nội dung sinh hoạt đầu tuần	Tổ/nhóm CM phụ trách
	thay đổi – Học để trưởng thành	34	Kiểm tra HKII của K10,11	
		35	Tổng kết và vinh danh – Hành trình trưởng thành	Đoàn trường
		36	Tổng kết trước HS	HT

*** Biện pháp**

- Ngay từ đầu năm học nhà trường lập kế hoạch giảng dạy ngoại khoá và TNHN theo từng chủ đề. Phân công một số GV kết hợp với Đoàn trường, với tổ chuyên môn và GVCN tổ chức thực hiện. ***(Phó Hiệu trưởng CM)***
- Hoạt động sinh hoạt dưới cờ tập trung vào các chủ đề thiết thực ***(Cơ bản theo bảng phân công),*** linh hoạt trong khâu tổ chức, phong phú về mặt nội dung. ***(Phó Hiệu trưởng CSVC-Hành chánh)***
- Tổ chức các hoạt động ngoại khoá đố vui, về nguồn, tìm hiểu di tích lịch sử văn hóa của địa phương… nhân các ngày lễ lớn trong năm học nhằm giáo dục truyền thống cách mạng cho học sinh. ***(Đoàn Thanh niên)***
- Phối hợp với các đoàn thể tổ chức hoặc mời báo cáo viên về nói chuyện chuyên đề cho học sinh về tình bạn, tình yêu, tuyên truyền về Luật giao thông đường bộ, Luật an ninh mạng, tuyên truyền tác hại của rượu, bia và thuốc lá, ma túy,.... ***(Đoàn Thanh niên).***

*** Ghi chú:**

- Mỗi tổ/nhóm CM phụ trách lên kế hoạch giáo dục trong năm, chuẩn bị nội dung sinh hoạt theo tuần đã phân công.
- Hình thức tổ chức: sân khấu hóa, tọa đàm, trò chơi tình huống, biểu diễn nghệ thuật, video clip minh họa,thuyết trình…
- Khuyến khích học sinh tham gia dẫn chương trình, trình bày nội dung hoặc điều phối hoạt động.
- Sau mỗi tháng, tổ/ nhóm CM gửi báo cáo đánh giá ngắn gọn cho Thầy Phó Hiệu trưởng CSVC-Hành chánh tập hợp làm BC chung. Cuối HKI, cuối năm báo cáo cho Hiệu trưởng làm báo cáo gửi về Sở.

b. Câu lạc bộ

*** Yêu cầu:** Tổ chức và duy trì các câu lạc bộ và nhóm học tập hàng tháng lồng ghép theo chủ đề gồm:

- Nhóm học tập tiếng Anh ***(tổ Tiếng anh-Âm nhạc).***
- Nhóm học tập Văn học ***(tổ Ngữ Văn-GDKT-PL).***
- nhóm học tập Stem ***(tổ Toán, tổ Lý-Tin-CN, tổ Hoá-Sinh).***

- Câu lạc bộ bóng chuyền hơi *(tổ TD-QP.)*
- Câu lạc bộ bóng đá mini *(tổ TD-QP).*

*** Biện pháp**

- Các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục trong năm và báo cáo cụ thể thời gian thực hiện các câu lạc bộ.
- Các câu lạc bộ Hướng dẫn, thông báo, tuyên truyền để HS tích cực tham gia các câu lạc bộ học tập tạo được sân chơi lành mạnh, bổ ích cho HS nhằm hình thành kỹ năng và chọn nhân tài tham gia các chương trình do Sở tổ chức.
- Tổ chức thực hiện các hoạt động, các các nội dung vận dụng kiến thức vào thực tiễn cuộc sống để giải quyết vấn đề.

2.5. Khung thời gian hoạt động 2 buổi trong ngày

Buổi Sáng		**Hoạt động Dạy học**		
		Khối 10	**Khối 11**	**Khối 12**
6h55 – 7h00	5 phút	Sinh hoạt đầu giờ	Sinh hoạt đầu giờ	Sinh hoạt đầu giờ
7h00-7h45	45 phút	Tiết 1	Tiết 1	Tiết 1
7h45 – 8h30	45 phút	Tiết 2	Tiết 2	Tiết 2
8h30 – 8h55	**25 phút**	**Ra chơi**	**Ra chơi**	**Ra chơi**
8h55 – 9h40	45 phút	Tiết 3	Tiết 3	Tiết 3
9h45 – 10h30	45 phút	Tiết 4	Tiết 4	Tiết 4
10h35-11h20	45 phút	Tiết 5	Tiết 5	Tiết 5
Buổi Chiều		**Hoạt động GD: Dạy TD, QP, THHN, GDĐP, Ngoại khoá,...**		
13h00 – 13h10	10 phút	Sinh hoạt đầu giờ	Sinh hoạt đầu giờ	Sinh hoạt đầu giờ
13h10 – 13h55	45 phút	Tiết 1	Tiết 1	Tiết 1
14h00 - 14h45	45 phút	Tiết 2	Tiết 2	Tiết 2
14h45 - 15h05	**20 phút**	**Ra chơi**	**Ra chơi**	**Ra chơi**
15h05 – 15h50	45 phút	Tiết 3	Tiết 3	Tiết 3
15h55 – 16h40	45 phút	Tiết 4	Tiết 4	Tiết 4

2.6. Công tác chuyên môn

a. Thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Tăng cường chuyển đổi số trong dạy học và quản lý bộ môn, thực hiện hiệu quả việc tinh giản hồ sơ, sổ sách đối với tổ chuyên môn và giáo viên. Tổ chức triển khai tốt việc chuyển đổi số trong dạy học, kiểm tra đánh giá theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; tập trung thực hiện việc chuyển đổi số trong quản lý kết quả học tập, rèn luyện của học sinh cấp trung học theo hướng dẫn của Sở GDĐT, của Bộ GDĐT; Hệ thống hồ sơ quản lý hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn và giáo viên thực hiện theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020 của Bộ GDĐT Ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học; Chỉ thị số 138/CT-BGDĐT ngày 18/01/2019 của Bộ trưởng Bộ GDĐT về việc chấn chỉnh tình trạng lạm dụng hồ sơ, sổ sách trong nhà trường

Tăng cường đổi mới việc quản lý thực hiện chương trình, kế hoạch giảng dạy, củng cố kỷ cương, nề nếp trong dạy học, kiểm tra đánh giá, đảm bảo chính xác công bằng, khách quan. Tăng cường phân cấp quản lý, giao nhiệm vụ cho tổ chuyên môn và giáo viên, đồng thời xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ, thường xuyên kiểm tra các hoạt động của trường, kịp thời phát hiện những sai sót trong quản lý điều hành để uốn nắn điều chỉnh.

Giao cho tổ trưởng và nhóm trưởng kiểm tra việc xây dựng kế hoạch bài học theo hướng tăng cường, phát huy tính tích cực, chủ động, tự học của học sinh thông qua việc thiết kế các tiến trình dạy học thành các hoạt động học thể hiện trên lớp. Mỗi giáo viên thuộc các môn Toán, Vật lí, Hoá học, Sinh học, Tin học, Công nghệ thực hiện 01 chủ đề/ bài học STEM/học kỳ/ mỗi lớp được phân công giảng dạy và tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật, đồng thời lựa chọn các đề tài hay/ dự án nghiên cứu gửi tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật cấp trên ***(CV 644/SGDĐT-GDPT của Sở GDĐT ngày 10/9/2025 V/v hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học)***.

Thường xuyên yêu cầu GVBM chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập, dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thảo luận, trình bày, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

Tiếp tục thực hiện các nội dung giáo dục địa phương theo hướng dẫn số 549/SGDĐT-GDPT ngày 29/8/2025 của Sở GDĐT V/v Hướng dẫn dạy học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học năm 2025-2026.

b. Xây dựng chuyên đề dạy học

Tổ trưởng và nhóm trưởng thống nhất xây dựng kế hoạch cụ thể tiết nào dạy kiến thức cốt lõi, những tiết nào dạy theo chuyên đề; cá nhân soạn kế hoạch bài dạy theo chuyên đề đáp ứng nhu cầu định hướng nghề nghiệp, thời lượng mỗi chuyên đề học tập từ 10 hoặc 15 tiết. Mỗi lớp có 03 cụm chuyên đề, tổng thời lượng của mỗi cụm chuyên đề là 35 tiết và có 01 cột kiểm tra 15 phút. ***(mỗi chuyên đề có 01 lần kiểm tra, nhưng chỉ lấy 01 cột)***

Tổ chuyên môn, giáo viên được chủ động rà soát lựa chọn nội dung dạy học phù hợp với chương trình giáo dục phổ thông mới; xây dựng kế hoạch dạy học phù hợp với các chuyên đề, chủ đề tích hợp liên môn, phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực; chú trọng giáo dục đạo đức và giá trị sống, rèn luyện kỹ năng sống, hiểu biết xã hội, thực hành pháp luật; tăng cường các hoạt động nhằm giúp học sinh vận dụng kiến thức liên môn vào giải quyết các vấn đề thực tiễn.

Kế hoạch dạy học theo chủ đề, chuyên đề của tổ chuyên môn phải được lãnh đạo nhà trường phê duyệt trước khi thực hiện và là căn cứ để thanh tra, kiểm tra.

** Đính kèm các Kế hoạch chủ đề/chuyên đề của tổ chuyên môn năm học 2025-2026*

c. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

Chỉ đạo và tổ chức kiểm tra định kỳ, thường xuyên chặt chẽ, nghiêm túc, đúng quy chế ở tất cả các khâu ra đề, coi, chấm và nhận xét, đánh giá học sinh; đảm bảo thực chất, khách quan, trung thực, công bằng, đánh giá đúng năng lực và sự tiến bộ của học sinh. Đổi mới kiểm tra đánh giá theo hướng chú trọng đánh giá phẩm chất và năng lực của học sinh. Kết hợp một cách hợp lý, phù hợp giữa hình thức trắc nghiệm khách quan với tự luận, giữa kiểm tra lý thuyết và kiểm tra thực hành. Đối với các môn khoa học xã hội cần tăng cường các câu hỏi mở gắn với thời sự về quê hương đất nước để học sinh bày tỏ chính kiến của mình, tiếp tục vận dụng kiến thức liên môn vào thực tiễn.

Chú trọng đánh giá thường xuyên đối với tất cả học sinh: đánh giá qua quá trình hoạt động trên lớp, qua hồ sơ học tập, vở học tập, qua việc học sinh báo cáo kết quả thực hiện dự án, nghiên cứu…, giáo viên có thể sử dung các hình thức đánh giá trên thay cho bài kiểm tra hiện hành. Khi chấm bài kiểm tra phải có phần nhận xét, hướng dẫn sửa sai, động viên sự cố gắng, tiến bộ của học sinh.

Thực hiện nghiêm túc việc xây dựng đề kiểm tra giữa kỳ, cuối kỳ theo Công văn số /SGDĐT-GDPT ngày /9/2025 V/v hướng dẫn cấu trúc đề kiểm tra định kỳ năm học 2025-2026 đối với giáo dục phổ thông ứng với cấp cấp độ tư duy: nhận biết; thông hiểu; vận dụng theo tỷ lệ 4: 3: 3. **Lưu ý: Đối với lớp 12, xây dựng đề kiểm tra thực hiện theo cấu trúc đề thi tốt**

nghiệp từ năm 2025 của Bộ GDĐT. Đề kiểm tra gồm 3 phần (nhận biết I, thông hiểu II và vận dung III), việc ghi điểm của từng phần thực hiện theo Quyết định số 764/QĐ-BGDĐT ngày 08/3/2024 của Bộ GDĐT về việc Quy định về cấu trúc định dạng đề thi Kỳ thi tốt nghiệp THPT từ năm 2025.

Tăng cường xây dựng nguồn học liệu mở (***thư viện học liệu: tổ trưởng phân công tổ viên soạn sao đó họp tổ thẩm định, lưu***) về câu hỏi, bài tập, đề thi, kế hoạch bài học, tài liệu tham khảo có chất lượng trên website của Bộ (***tại địa chỉ http://truonghocketnoi.edu.vn***) của các trường học. Cán bộ quản lí, giáo viên và học sinh tích cực tham gia các hoạt động chuyên môn trên trang mạng "Trường học kết nối" về xây dựng các chuyên đề dạy học tích hợp, liên môn; đổi mới phương pháp, hình thức dạy học và kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh vì đây là một trong các tiêu chí đánh giá thi đua cuối năm đối với giáo viên trong đơn vị.

d. Nâng cao chất lượng dạy học, sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn

Giáo viên bộ môn soạn bài trên máy tính đầy đủ trước khi lên lớp, có đủ hồ sơ theo quy định, thực hiện đúng, đủ chương trình theo quy định, thống nhất trong tổ chuyên môn và đã được Hiệu trưởng phê duyệt đầu năm. ***(giao quyền cho Phó Hiệu trưởng CM duyệt)***

Tích cực đổi mới phương pháp giảng dạy bám sát theo chuẩn kiến thức, kĩ năng của chương trình giáo dục phổ thông, tăng cường dạy học theo chủ đề, theo hướng nghiên cứu bài học nhằm phát huy tính tích cực chủ động của học sinh.

Sử dụng hiệu quả ĐDDH hiện có của trường.

Sử dụng CNTT, các phần mềm dạy học trong soạn giảng, tham gia các Hội thi do Sở GDĐT tổ chức. Trường tổ chức thi "Thiết Kế bài giảng điện tử e-learning ", mỗi tổ chuyên môn ít nhất phải chọn ra 2 bài thi gởi lên BGH để trường tổ chức chấm và chọn lọc những bài có chất lượng gởi về Sở đăng ký dự thi ***(nếu Sở có tổ chức).***

Tổ trưởng, tổ phó dự giờ giáo viên trong tổ chuyên môn ít nhất 02 tiết dạy/01 giáo viên; mỗi giáo viên thực hiện ít nhất 08t/năm đối với môn từ 3 tiết trở lên/tuần, 04 tiết/năm đối với môn dưới 3 tiết/Tuần, có ứng dụng công nghệ thông tin, 01 tiết dạy thao giảng/năm.

Tham dự đầy đủ các buổi hội thảo về chuyên môn do Sở tổ chức và đổi mới tổ chức sinh hoạt chuyên môn trong nhà trường.

Thực hiện tích hợp phòng chống tham nhũng, giáo dục bảo vệ môi trường, phòng chống rác thải nhựa và giáo dục tiết kiệm năng lượng hiệu quả vào các môn học như nhiệm vụ cụ thể đã nêu.

Mỗi TTCM phải chịu trách nhiệm về hoạt động chuyên môn, những nội dung mới, bồi dưỡng GV của tổ về phương pháp, kỹ năng.

GVBM phải chịu trách nhiệm về chất lượng học sinh lớp mình giảng dạy, tăng cường phụ đạo học sinh yếu, kém, bồi dưỡng học sinh khá giỏi và thực hiện những nội dung đổi mới. Giáo viên dạy thêm ngoài nhà trường phải có giấy phép nộp Hiệu trưởng.

đ. Tham gia các tổ chức các kì thi, cuộc thi, bồi dưỡng thường xuyên

- Chuẩn bị tốt cho việc tổ chức kì thi tốt nghiệp THPT tại đơn vị (nếu có)
- Tổ chức thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp trường năm học 2025-2026 theo kế hoạch, phân công xoay vòng mỗi môn 01 người. ***(Bắt buộc)***
- Tham gia đầy đủ các hoạt động, phong trào do ngành phát động.
- Tiếp tục thực hiện công tác bồi dưỡng thường xuyên năm học 2025-2026.

e. Tăng cường hoạt động giáo dục tập thể, giáo dục ngoại khoá

Trong năm học này, nhà trường tiếp tục thực hiện công tác tuyên truyền, giáo dục CB, GV, NV và học sinh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh theo Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị với chuyên đề về: "***phát huy vai trò nêu gương của cán bộ đảng viên nhất là cán bộ lãnh đạo các cấp***"; một số điểm mới nổi bật trong các văn kiện đại hội XIII của Đảng; một số nội dung trọng tâm Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI nhiệm kỳ 2020-2025. Ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ thông qua các buổi sinh hoạt dưới cờ đầu tuần, sinh hoạt chủ nhiệm, sinh hoạt ngoại khoá, cắm trại xuân,....

Phối hợp tốt với Đoàn TNCS.HCM, tổ/nhóm CM để lồng ghép các nội dung tuyên truyền qua các buổi sinh hoạt dưới cờ, giáo dục TNHN, giáo dục địa phương, ngoại khoá thực hiện giáo dục kiến thức pháp luật, giáo dục phòng chống tham nhũng, lãng phí, năng lực số, ứng dụng trí tuệ nhân tạo AI,... Tuyên truyền, giáo dục chủ quyền quốc gia về biên giới, biển đảo; sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả; bảo vệ môi trường; ứng phó với biến đổi khí hậu, phòng tránh và giảm nhẹ thiên tai; giáo dục an toàn giao thông,…

Nhà trường phối hợp cùng Đoàn TNCS.HCM xây dựng kế hoạch và tiêu chí về khâu bức khoá: ***"Quản lý hiệu quả thực hiện nề nếp của học sinh"***; Phối hợp với Y tế xây dựng kế hoạch "trường học Xanh - sạch - đẹp".

f. Hoạt động giáo dục thể chất (GDTC), giáo dục quốc phòng - an ninh

Thực hiện Công văn 1447/SGDĐT-GDTrH-GDTX, ngày 05/10/2022 của Sở GDĐT Tiền Giang về việc hướng dẫn cụ thể thực hiện nhiệm vụ các môn Giáo dục trung học, Giáo dục thường xuyên năm học 2022-2023, cụ thể cho môn giáo dục thể chất- Giáo dục quốc phòng-An ninh:

Hoạt động giáo dục thể chất: Tổ bộ môn GDTC-GDQP tổ chức biên soạn chương trình GDTD gồm: xây dựng mục tiêu, lựa chọn nội dung, kế hoạch dạy học, kiểm tra đánh giá, bảo đảm thời lượng, nội dung vừa sức với học sinh của 3 khối lớp 10, 11, 12. Xây dựng kế hoạch duy trì nề nếp thực hiện tốt các bài tập thể dục, luyện tập thi đấu các môn thể thao chuẩn bị tham gia các phong trào, hội thi thể dục thể thao cấp trường và cấp Tỉnh. Tham gia đầy đủ các hoạt động văn hóa, thể thao do Ngành và địa phương tổ chức.

Hoạt động giáo dục quốc phòng và an ninh: thực hiện theo Nghị quyết số 87/NQ-CB ngày 08/10/2024 của Chi bộ trường THPT Tứ Kiệt. Riêng lớp 12, được bố trí dạy tập trung 2 đợt và bố trí thời gian vào đầu mỗi học kỳ. Thực hiện nghiêm túc chương trình giáo dục quốc phòng của 3 khối 10, 11 và 12 trong năm học, mua sắm đầy đủ các thiết bị dạy học (TBDH), sách phục vụ cho môn học (***nếu có đề nghị***).

g. Tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp trong và ngoài nhà trường cho K10,11,12 (*03 tiết + 4 tiết CN*):

+ 01 tiết sinh hoạt dưới cờ GVCN xây dựng kế hoạch lồng ghép một số nội dung phù hợp vào tiết sinh hoạt chung của toàn trường.

+ 01 tiết sinh hoạt lớp GVCN xây dựng kế hoạch đúng theo SGK và SGV đã hướng dẫn.

+ 01 tiết tổ chức hoạt động theo chủ đề GVCN phải soạn kế hoạch (giáo án) tổ chức hoạt động giáo dục như những môn học khác.

+ 04 tiết thực hiện nhiệm vụ của GVCN có liên quan đến công tác chủ nhiệm theo quy định của Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học do Bộ GDĐT ban hành kèm theo Thông tư số 32/2020/TT-BGDĐT ngày 15/9/2020.

Tiết sinh hoạt dưới cờ có sự tham gia, phối hợp, liên kết nhiều đối tượng: GVCN, GVBM, cán bộ tư vấn học đường, cán bộ Đoàn thanh niên, cán bộ quản lý nhà trường, cha mẹ học sinh, chính quyền địa phương, các tổ chức, cá nhân trong xã hội (***có kế hoạch mời Báo cáo***).

h. Nâng cao hiệu quả công tác giảng dạy nội dung phòng, chống tham nhũng trong chương trình.

Công văn số 576/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT; Tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ từ năm học 2023- 2024 trở về sau của Sở Giáo dục và Đào tạo:

*** Đối với môn Giáo dục công dân, môn Giáo dục kinh tế và pháp luật**

- Lồng ghép phòng chống tham nhũng theo Công văn số 576/SGDĐT-GDTrH ngày 04/9/2025 về việc tổ chức thực hiện tích hợp nội dung PCTN cho học sinh cấp THPT. Cụ thể: Thực hiện dạy lồng ghép về nội dung phòng, chống tham nhũng trong học kỳ I cho học sinh lớp 10, 11, 12 đối với các lớp có chọn môn GDKT-PL. Đối với các lớp mà học sinh/học viên không học môn Giáo dục kinh tế và pháp luật chờ hướng dẫn của Sở.
- Lưu đầy đủ hồ sơ minh chứng để phục vụ cho công tác kiểm tra, thanh tra, gồm: Thời khóa biểu, Sổ đầu bài, Kế hoạch giáo dục của tổ bộ bộ môn, Kế hoạch giáo dục giáo dục của giáo viên (giáo án), Kế hoạch của nhà trường liên quan đến việc tổ chức giảng dạy 02 tiết về nội dung phòng, chống tham nhũng.

*** Đối với môn xã hội**

Tích hợp, lồng ghép nội dung kiến thức phòng, chống tham nhũng vào các môn học xã hội, cụ thể là môn Ngữ văn, TNHN, GDĐP phù hợp với nội dung kiến thức của bộ môn, đảm bảo nội dung giáo dục tự nhiên, nhẹ nhàng, tránh gây nặng nề trong các môn học.

*** Đối với chương trình ngoại khóa**

Tích hợp, lồng ghép nội dung phòng chống tham nhũng một cách phù hợp, thiết thực và hiệu quả. Đa dạng các hình thức tuyên truyền giúp học sinh dễ hình dung và hiểu sâu hơn về công tác phòng, chống tham nhũng. Giao cho Đòan thanh niên phối hợp với giáo viên GDKT-PL, GVCN,…tổ chức thực hiện.

l. Duy trì và nâng cao kết quả phổ cập giáo dục, định hướng phân luồng Học sinh sau THPT

Thực hiện nghiêm chỉ đạo phối hợp của Bộ, của Sở về công tác phổ cập. Tham gia tốt các cuộc họp của HĐND phường Cai Lậy về kết quả đánh giá phổ cập hàng năm; Phối hợp tốt các đơn vị xã phường công tác phổ cập, cung cấp, thông báo kịp thời danh sách, số liệu hàng năm;

Nghiên cứu thực hiện Kế hoạch 202/KH-UBND ngày 12/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang về việc thực hiện Đề án "Giáo dục nghề nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025".

Lập kế hoạch hàng năm về chỉ tiêu tuyển sinh, nắm tình hình học sinh bỏ học, học sinh hỏng tốt nghiệp. Định hướng các em chuyển sang học nghề.

n. Thực hiện giáo dục hòa nhập cho trẻ em tàn tật, khuyết tật

Trường có 01 học sinh khuyết tật nhẹ: Huỳnh Lâm Duy Khang học lớp 12A8. GVCN 12A8 có kế hoạch giáo dục riêng cho em này và triển khai đến GVBM dạy lớp 12A8 thực hiện.

2.7. Tăng cường hoạt động kiểm tra, kiểm tra nội bộ trường học

Tổ chức hoạt động kiểm tra, kiểm tra nội bộ trường học để đánh giá đúng thực trạng hoạt động của nhà trường và của các tổ, bộ môn. Kiểm tra thực hiện nhiệm vụ của giáo viên có chú ý về đổi mới: kiểm tra sư phạm và kiểm tra chuyên đề của giáo viên theo Kế hoạch số 248/KH-THPTTK, ngày 09/9/2025 về việc kiểm tra nội bộ của trường THPT Tứ Kiệt năm học 2025-2026. *(HT biên soạn Kế hoạch).*

2.8. Hoạt động chủ nhiệm

Mỗi giáo viên chủ nhiệm trực tiếp hướng dẫn, giáo dục, giúp học sinh hình thành các kỹ năng sống trong các tiết sinh hoạt chủ nhiệm đầu tuần. *(Kế hoạch Công tác chủ nhiệm năm học 2025-2026 có chú trọng khâu đột phá: Chấn chỉnh và quản lý hiệu quả nề nếp học sinh. Chú ý có kế hoạch trải nghiệm hướng nghiệp theo chương trình 2018; Kế hoạch tuần lễ công dân của nhà trường. P. HT soạn)*

2.9. Các hoạt động Đoàn thanh niên CS Hồ Chí Minh

BCH Đoàn trường xây dựng kế hoạch, thành lập Đội kiểm tra nề nếp và tổ chức các hoạt động phong trào cho toàn thể đoàn viên học sinh tham gia nhằm tạo môi trường để học sinh rèn luyện, khẳng định bản thân; góp phần giáo dục toàn diện cho học.

Tham quan học tập ngoại khóa nhằm giáo dục đạo đức và nâng cao kỹ năng sống cho học sinh. (*kế hoạch đoàn phối hợp với GVCN, GVBM, P. HTCM về khâu đột phá: chấn chỉnh và quản lý hiệu quả nề nếp học sinh*).

2.10. Y tế

- Y tế nhà trường phối hợp với Bệnh viện Đa khoa Cai lậy, Y tế Phường Cai Lậy để thực hiện các biện pháp phòng chống dịch bệnh cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý trong trường học. Xây dựng kế hoạch "trường Xanh-Sạch-đẹp".
- Có kế hoạch bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế, vệ sinh môi trường và có phương án bảo vệ sức khẻo cho học sinh, nhân viên, giáo viên, cán bộ quản lý; rà soát bổ sung kịp thời các vật dụng cần thiết theo quy định để bảo đảm an toàn cho học sinh khi học tập tại trường.

- Kiểm tra sức khoẻ đầu năm cho học sinh khối 10.

- Kịp thời phát hiện các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trong trường học để thực hiện phương án sử lý theo quy định.

** Đính kèm các Kế hoạch của nhân viên y tế năm học 2025-2026*

3. Công tác quản lý, chỉ đạo

*** Hiệu trưởng**

- Tiếp tục triển khai thực hiện đổi mới công tác quản lý trong các cơ sở GDTrH theo Nghị định số 24/2021/NĐ-CP, ngày 23/3/2021 của Chính phủ quy định việc quản lý trong cơ sở giáo dục mầm non và cơ sở giáo dục phổ thông công lập và Thông tư 32/2020/TT-BGDĐT, ngày 15/9/2020 của Bộ trưởng Bộ GDĐT ban hành Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường trung hợp phổ thông có nhiều cấp học.

- Tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch giáo dục tới từng CBQL-GV-NV nhà trường. Thành lập Ban kiểm tra đánh giá thực hiện kế hoạch trong từng năm học (***Ban thanh tra nhân dân***).

- Chịu trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể cho từng năm học, cụ thể hóa các mục tiêu, hệ thống giải pháp thành các biện pháp cụ thể thông qua Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong nhà trường từng năm học.

- Giao quyền và chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn, Đoàn thanh niên trong trường căn cứ chức năng nhiệm vụ của mình xây dựng kế hoạch, biện pháp thực hiện. Tập trung đổi mới sinh hoạt chuyên môn của tổ/nhóm chuyên môn dựa trên nghiên cứu bài học, sinh hoạt chuyên môn theo cụm trường; tăng cường các hoạt động dự giờ, rút kinh nghiệm để từng bước hoàn thiện kế hoạch dạy học các môn, hoạt động giáo dục đảm bảo phù hợp với từng đối tượng học sinh và điều kiện của nhà trường.

- Qui định cụ thể chế độ báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện nhiệm vụ.

- Tăng cường kiểm tra, đôn đốc thực hiện nhiệm vụ.

- Đẩy mạnh sử dụng công nghệ thông tin trong tổ chức và quản lý các hoạt động chuyên môn trong nhà trường.

- Quản lý việc chuyển trường và tiếp nhận học sinh thực hiện theo Công văn số 153/SGDĐT-GDPT ngày 24/7/2025 của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp V/v hướng dẫn chuyển trường, tiếp nhận và xin học lại của học sinh tại các trường trung học cơ sở và trunfg học phổ thông; Công văn số 211/SGDĐT-GDPT ngày 31/7/2025 của Sở GDĐT tỉnh Đồng Tháp về việc hướng dẫn chuyển trường, tiếp nhận học sinh đến học tập tại các trường lân cận khu vực cơ quan, đơn vị cấp tỉnh;

- Quản lý về dạy thêm, học thêm theo thông tư số 29/2024/TT-BGDDT ngày 30 thang 12 nam 2024 do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành.

*** Phó Hiệu trưởng CM**

Quản lý và điều hành mọi hoạt động chuyên môn; triệu tập các phiên họp chuyên môn; tổ chức chỉ đạo triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước và các cấp về công tác chuyên môn có liên tới CB-GV-NV, học sinh toàn trường.

Quản lý hoạt động dạy và học, chất lượng giáo dục, thực hiện quy chế chuyên môn, các cuộc kiểm tra, thi học sinh giỏi, kiểm tra học kỳ, học sinh kiểm tra lại trong hè.

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể từng nội dung về chuyên môn: kế hoạch chuyên môn, liên hệ hợp đồng giáo viên thiếu, kế hoạch phân công chuyên môn, sắp thời khoá biểu, kế hoạch dạy GDĐP, kế hoạch dạy TNHN, kế hoạch phù đạo học sinh yếu, kế hoạch dạy thêm học thêm, kế hoạch thi giáo viên giỏi, kế hoạch thi học sinh giỏi, kế hoạch học tập suốt đời,...tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể đến các bộ phận, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

*** Phó Hiệu trưởng CSVC, Hành chánh**

Quản lý và điều hành mọi hoạt động cơ sở vật chất; triệu tập các phiên họp về cơ sở vật chất; tổ chức chỉ đạo triển khai các chủ trương của Đảng, Nhà nước về cơ sở vật chất, phổ biến pháp luật của các cấp tới CB-GV-NV, học sinh toàn trường.

Theo nhiệm vụ được phân công, giúp Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch chỉ đạo cụ thể từng nội dung về CSVC, Hành chánh: kế hoạch CSVC, kế hoạch phòng chống tham nhũng, kế hoạch an toàn giao thông, kế hoạch phòng chống bạo lực học đường, kế hoạch phòng cháy chữa cháy, kế hoạch trang bị sửa chữa cơ sở vật chất phục vụ dạy và học, kế hoạch xử lý học sinh vi phạm, kế hoạch sinh hoạt chủ nhiệm, kế hoạch sinh hoạt tập trung, kế hoạch kiểm định chất lượng, kế hoạch phân công quản lý học sinh ***(tổ giám thị),*** kế hoạch phân công bảo vệ tạp vụ....kế hoạch giáo dục đạo đức học sinh và tổ chức các hoạt động phong trào đồng thời tổ chức triển khai từng phần việc cụ thể đến các bộ phận, kiểm tra và đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch, đề xuất những giải pháp để thực hiện và điều chỉnh (nếu có).

*** Tổ trưởng chuyên môn**

Chịu trách nhiệm chính trong việc điều hành tất cả các thành viên trong tổ chuyên môn thực hiện tốt Điều 14 của Điều lệ trường Trung học và các quy định của ngành, của trường. Cụ thể:

Các tổ chuyên môn có giáo viên kiêm nhiệm công tác TB-THTN có trách nhiệm cùng giáo viên phụ trách TB-THTN xây dựng và phát triển TB-THTN theo các tiêu chí mà Bộ Giáo dục - Đào tạo đã qui định.

Tổ chức thực hiện kế hoạch trong tổ, kiểm tra đánh giá việc thực hiện kế hoạch của các thành viên theo tháng, học kỳ, năm học. Chú trọng các biện pháp để hỗ trợ chuyên môn, nghiệp vụ cho các thành viên trong tổ; đẩy mạnh các hoạt động đổi mới phương pháp giảng dạy, tích cực áp dụng triệt để các phương tiện, thiết bị vào giảng dạy, hạn chế dạy chay, ... chỉ đạo kiểm tra, đánh giá; chịu trách nhiệm xếp loại giáo viên chính xác, nâng cao chất lượng dạy học. Tìm hiểu nguyên nhân, đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch, kiến nghị, đề xuất điều chỉnh (nếu có).

*** Đối với cá nhân cán bộ, giáo viên:** Căn cứ kế hoạch chiến lược, kế hoạch giáo dục của nhà trường để xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo từng năm học. Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch theo từng học kỳ, năm học; chịu trách nhiệm về báo cáo thực hiện nhiệm vụ và tự xếp loại viên chức theo tháng, học kỳ, năm học. Đề xuất các giải pháp để thực hiện kế hoạch và nêu những kiến nghị, đề xuất (nếu có).

4. Công tác kiểm tra, giám sát

- Kiểm tra đột xuất:

Kiểm tra đột xuất giáo viên: kiểm tra báo trước và không báo trước

- Kiểm tra chuyên đề:

Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ và kiểm tra các nội dung: công tác chủ nhiệm, tài chính, cơ sở vật chất, hồ sơ của giáo viên, kiểm tra hoạt động của thủ quỹ, kế toán, hoạt động của Thư viện, hoạt động của các tổ chuyên môn

- Ban thanh tra nhân dân: giám sát việc thực hiện các kế hoạch của nhà trường; việc thực hiện các kế hoạch của các tổ/nhóm CM.

5. Chế độ thông tin, báo cáo

- Hàng tháng các tổ chuyên môn báo cáo các hoạt động của tổ cho hiệu trưởng và các phó hiệu trưởng, báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

- Trường báo cáo về Sở các Kế hoạch vào đầu năm, các mặt giáo dục của trường vào cuối học kỳ I và cuối năm.
- Báo cáo đột xuất khi có yêu cầu.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với nhà trường

Trên cơ sở Kế hoạch giáo dục nhà trường năm 2025-2026, kế hoạch chuyên môn năm 2025-2026, Hiệu trưởng nhà trường:

- Tổ chức cho các bộ phận và các cá nhân trong nhà trường cụ thể hóa thành kế hoạch hoạt động cụ thể của mỗi tổ chức, bộ phận và từng cá nhân;
- Thường xuyên kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện của mỗi cá nhân, từng tập thể, kịp thời hướng dẫn, điều chỉnh, uốn nắn để cán bộ giáo viên, nhân viên thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.
- Định kỳ tháng, học kỳ tiến hành rà soát, điều chỉnh kế hoạch và bổ sung những hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường; đảm bảo ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục của nhà trường, thực hiện tốt những mục tiêu, chỉ tiêu đề ra.

2. Đối với tổ chức, bộ phận

Trên cơ sở Kế hoạch giáo dục nhà trường năm 2025-2026, kế hoạch chuyên môn năm 2025-2026, các Tổ trưởng, nhóm trưởng, Bí thư Đoàn trường, Ban thanh tra nhân dân:

- Tổ chức cho các thành viên trong tổ/nhóm CM, bộ phận thảo luận, góp ý và xây dựng kế hoạch hoạt động của tổ/ nhóm CM, bộ phận trong năm học; đảm bảo thực hiện tốt chủ trương, kế hoạch nhà trường đề ra;
- Phát huy tốt tinh thần Cộng tác – Chia sẻ giữa các thành viên trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Tích cực – Chủ động trong việc phối hợp với các cá nhân, bộ phận trong và ngoài nhà trường để thực hiện kế hoạch hoạt động của tổ/nhóm CM, bộ phận một cách thuận lợi, hiệu quả và đạt chất lượng cao.
- Thường xuyên kiểm điểm, đánh giá rút kinh nghiệm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ để ngày càng nâng cao chất lượng, hiệu quả nhiệm vụ được giao.
- Tổ trưởng/nhóm trưởng lên kế hoạch kiểm tra, ký duyệt trước khi đưa lên Ban giám hiệu ký duyệt đảm bảo pháp lý.

3. Đối với giáo viên

Tích cực – chủ động trong việc thực hiện nhiệm vụ của cá nhân, của tổ và của trường; Cộng tác – chia sẻ với đồng nghiệp nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ được giao; không trong chờ sự nhắc nhở của cấp trên. Đây là trách nhiệm phải làm.

Không ngừng trao dồi, rèn luyện phẩm chất và năng lực giáo viên để ngày càng hoàn thiện bản thân, có bản lĩnh chính trị, chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, thực hiện tốt thiên chức trồng người.

Thay đổi tư duy từ tiếp nhận sang tư duy trao đổi góp ý; tăng cường tự phê bình và phê bình trong khuôn khổ thực hiện nhiệm vụ được giao.

4. Lưu ý:

Mọi Kế hoạch phải cụ thể hóa thật sự: khả thi, các tiêu chí phải có số liệu cụ thể để dễ thực hiện, rõ thời gian thực hiện, rõ thời gian hoàn thành; rõ người thực hiện, có kiểm tra giám sát, nhắc nhở, kiểm điểm, đánh giá xếp loại; có kế hoạch cải tiến khắc phục; báo cáo trung thực ***(xem đây là tư tưởng),*** lưu văn bản; xếp thi đua cuối năm. Kết quả phát triển năm sau cao hơn năm trước.

Trên đây là kế hoạch giáo dục của trường THPT Tứ Kiệt năm học 2025 - 2026; Cán bộ, nhân viên, các tổ và các bộ phận nghiên cứu kỹ và thực hiện nghiêm túc./.

Nơi nhận:
- Phòng GDTrH (để báo cáo);
- Hiệu trưởng, các Phó Hiệu trưởng.
- Tổ trưởng các bộ môn;
- Giáo viên;
- Y tế;
- Đoàn trường;
- Ban Thanh tra nhân dân (giám sát);
- Lưu: VT.

HIỆU TRƯỞNG

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO TỈNH ĐỒNG THÁP
TRƯỜNG THPT TỨ KIỆT

Phạm Văn Nghĩa